

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 138/2022/HSST
Ngày 29/11/2022

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh
Bà Vũ Thị Lan Hương

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga -Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Đức Hải- Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 140/2022/HSST ngày 09/11/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 131/2022/QĐXXST- HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn N**; Giới tính: Nam, Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 28/10/1974 tại thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ

Nơi cư trú: Tổ 11, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn T và bà Trần Thị L (đều đã chết); vợ Phạm Thị C, sinh năm 1973, có 02 con: con thứ nhất tên Nguyễn Hồng L, sinh năm 2004, con thứ hai tên Nguyễn Quang H, sinh năm 2008, vợ và con đều trú tại: tổ 11, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai; Tiền án: 01 tiền án : Tại bản án số 78/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được hoãn thi hành án; Ngày 16/11/2022 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai ra quyết định hủy quyết định Hoãn chấp hành hình phạt tù; tiền sự: không.

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại tổ 11, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- có mặt.

* Người có quyền lợi liên quan: Chị Phạm Thị C;
Địa chỉ: Tổ 11, phường P, thành phố L, tỉnh Lào Cai- có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 50 phút, ngày 07/9/2022 bị cáo Nguyễn Văn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1- 398.95 đến khu vực tổ 15, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai để tìm mua ma túy, tại đây bị cáo gặp một người nam giới không quen biết đang đứng một mình ở ven đường mua được 01 gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua được gói ma túy bị cáo cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang điều khiển xe đi trên đường tại tổ 15, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai thì bị Tổ công tác Công an phường Pom Hán, thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang. Quá trình kiểm tra, thu giữ trong lòng bàn tay trái của bị cáo 01 gói giấy bạc bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục, bị cáo khai nhận chất bột khô màu trắng là ma túy Heroine do bị cáo vừa mua để sử dụng cho bản thân, ngoài ra còn tạm giữ của bị cáo 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 866787051044191; 01 xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA biển kiểm soát 24B1 – 398.95.

Tại biên bản mở niêm phong, xác định khối lượng, trích mẫu, tái niêm phong và giao nhận đối tượng giám định ngày 08/9/2022 xác định: 01 gói bạc, bên trong chứa chất bột khô, màu trắng, vón cục thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn N ngày 07/9/2022, có khối lượng 0,39(Không thấy ba mươi chín) gam; trích 0,08(không thấy không tám) gam để giám định, hoàn lại Cơ quan trưng cầu 0,31(không thấy ba mươi mốt) gam.

Tại bản kết luận giám định số 209/GĐMT ngày 11/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai đã kết luận: 0,39(không thấy ba mươi chín) gam chất bột khô, màu trắng, vón cục là loại chất ma túy Heroine.

Cáo trạng số 130/CT- VKSTPLC ngày 07/11/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c Khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội: Bị cáo có hành vi tàng trữ trái phép 0,39(Không thấy ba mươi chín) gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận tội, lời nhận tội phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận giám định. Vì vậy, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 01 năm

03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù. Áp dụng khoản 2 Điều 56, Khoản 2 Điều 67 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt bản án này với bản án số 78/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai đối với bị cáo theo quy định.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,31(*không thấy ba mươi một*) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định.

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 866787051044191 đã qua sử dụng để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho chị Phạm Thị Ch 01(Một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA biển kiểm soát 24B1 – 398.95.

Ngoài ra còn tuyên án phí, tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người có quyền lợi liên quan theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 14 giờ 50phút, ngày 07/9/2022 bị cáo một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24B1- 398.95 đến khu vực tổ 15, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai để mua ma túy của một người nam giới không quen biết ở ven đường được 01(một) gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*). Sau khi mua được gói ma túy bị cáo cầm ở lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang điều khiển xe đi trên đường tại tổ 15, phường Pom Hán, thành phố Lào Cai thì bị Tổ công tác Công an phường Pom Hán, thành phố Lào Cai phát hiện bắt quả tang và thu giữ toàn bộ ma túy.

[3] Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, bị cáo biết rõ Nhà nước nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ trái phép các chất ma túy. Nhưng do nghiện chất ma túy nên bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,39(*không thấy ba mươi chín*)

gam ma túy Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã bị xét xử 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại bản án 78/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, được hoãn thi hành án, nhưng do bị cáo phạm tội mới trong thời gian hoãn, nên ngày 16/11/2022 Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai ra Quyết định hủy quyết định hoãn chấp hành án phạt tù. Vậy, cần phải xử phạt bị cáo thật nghiêm khắc trước pháp luật, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo, đồng thời lấy đó làm bài học cho công tác đấu tranh, phòng chống tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng: Bản án số 78/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được hoãn thi hành án. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo được xác định “*Tái phạm*” theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử, xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của bị cáo khó khăn, không có khả năng để thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Số vật chứng còn lại 0,31(*không phải ba mươi mốt*) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định. Đây là chất nhà nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 866787051044191, đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên, bị cáo còn phải thi hành khoản tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với 01(một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA biển kiểm soát 24B1- 398.95 là tài sản riêng của chị Phạm Thị Chung. Ngày 07/9/2022 chị Chung không có nhà, bị cáo đã tự lấy xe của chị C và điều khiển xe đi mua ma túy. Việc bị cáo lấy xe đi mua ma túy chị C hoàn toàn không biết, nên cần trả lại chiếc xe mô tô trên cho chị C là phù hợp với điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] Do bị cáo bị kết án nên bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; khoản 2 Điều 56; khoản 2 Điều 67 Bộ luật Hình sự. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2. Về mức phạt: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 01(một) năm 03(ba) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 02(hai) năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” tại bản án số 78/2022/HSST ngày 16/8/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 03(ba) năm 03(ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án. Khấu trừ cho bị cáo 01(một) ngày tạm giữ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 0,31 (*Không thấy ba mươi mốt*) gam ma túy Heroine còn lại sau trích mẫu giám định cùng toàn bộ niêm phong cũ được tái niêm phong trong một bì thư có sẵn của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai. Trên một mặt của bì thư ghi: “*Vật chứng còn lại sau trích mẫu giám định thu giữ khi bắt quả tang Nguyễn Văn N ngày 07/9/2022 tại tổ 15, phường Pom Hán thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai*”

Tiếp tục tạm giữ của bị cáo 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, màu đen, số IMEI1: 866787051044191(điện thoại cũ đã qua sử dụng) để đảm bảo công tác thi hành án.

Trả lại cho chị Phạm Thị C 01(một) chiếc xe mô tô, nhãn hiệu HONDA WAVE ANPHA biển kiểm soát 24B1 – 398.95, số khung: RLHHC120 XBY 594131; số máy: HC12E-3394242(xe máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong).(*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/11/2022*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị

cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự: thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự".

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (1);
- THA DS TP. Lào Cai (1
- HS THA HS (1);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(1);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Hằng

